

BÀI VĂN HAY: NGHỊ LUẬN VỀ BÀI THƠ VIẾNG LĂNG BÁC LỚP 9 TUYỂN CHỌN

Mẫu dàn ý Nghị luận về bài thơ Viếng lăng Bác

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Viễn Phương và bài thơ Viếng lăng Bác.

2. Thân bài

a. Khổ thơ 1:

Tác giả ở tận miền Nam mãi sau ngày độc lập dân tộc mới được ra thăm vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc. Hai từ “miền Nam” như nhấn mạnh hơn sự xa xôi trong khoảng cách địa lý giữa hai đầu Tổ quốc.

Nhìn hàng tre quanh lăng Bác, nhà thơ chợt cảm thấy rằng những cây tre kia như ý chí con người Việt Nam qua bao năm tháng luôn luôn bất khuất, kiên cường, hiên ngang. Dù có trải qua “bão táp mưa sa” nhưng vẫn đoàn kết một lòng cùng nhau đứng lên.

Từ láy “xanh xanh” diễn tả con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam sẽ luôn luôn “xanh” màu xanh bất diệt.

b. Khổ thơ 2:

“Ngày ngày” là sự liên tục của thời gian, sự lặp lại tuần hoàn của thiên nhiên cũng như lý tưởng, ý chí của Người sẽ luôn luôn sáng tỏ như mặt trời kia vậy. Biện pháp nghệ thuật hoán dụ: nếu mặt trời soi sáng cho nhân loại thì Bác Hồ là mặt trời của cả dân tộc Việt Nam, mang đến ánh sáng độc lập, tự do cho dân tộc.

Lần thứ hai, “ngày ngày” được lặp lại khi diễn tả dòng người đang lặng lẽ vào lăng thăm Người. Hàng người đi trong sự trang nghiêm và tĩnh lặng, trong nỗi tiếc thương, đau xót vô vàn.

Người đọc như cảm thấy được sự tĩnh lặng, sự trải dài miên man vô tận của hàng người vào viếng Bác. Cả đoàn người ấy cứ lặng lẽ “đi trong thương nhớ”, thương nhớ vị lãnh tụ vĩ đại vô vàn kính yêu của dân tộc.

Viễn Phương hòa cùng dòng người đem tấm lòng yêu kính chân thành của mình dâng lên Bác, dâng lên “bảy mươi chín mùa xuân” của Người. Cả cuộc đời Người, với bảy mươi chín mùa xuân, tất cả đều cống hiến cho dân tộc, không một phút giây nào ngơi nghỉ dành cho bản thân mình.

c. Khổ thơ 3

Bác đang nằm ở đó, nhẹ nhàng thanh thản như đang chìm trong một giấc ngủ ngon. Cả cuộc đời Người chỉ có một niềm mong ước, đó là đất nước được hòa bình. Vậy nên khi đất nước được hòa bình, độc lập Người đã được nghỉ ngơi trong giấc ngủ yên bình.

Bầu trời bao năm tháng vẫn xanh một màu trường tồn vĩnh cửu, vậy mà vị Cha già của dân tộc đã phải ra đi. Vẫn biết quy luật sinh tử của tạo hóa nhưng vẫn thấy xót xa, đau đớn vô cùng. Dù lý trí luôn tỏ tường rằng quy luật của thiên nhiên là bất biến, nhưng vẫn “nghe nhói ở trong tim”.

*d. Khổ thơ cuối*

Bao nhiêu nỗi đau xót, ghen ngào cứ thế tuôn theo dòng lệ trào.

Điệp từ “muốn” lặp lại ba lần như khẳng định lại ước muốn của nhà thơ. Đó là một ước muốn mãnh liệt, niềm khao khát cháy bỏng được ở lại bên cạnh Người chỉ để làm “một con chim hót”, “một đóa hoa”, “một cây tre trung hiếu”.

→ Cả khổ thơ đã thể hiện niềm mong ước cháy bỏng của tác giả, cũng chính là mong ước của mỗi người dân Việt Nam. Đó là luôn luôn được ở cạnh Người, ở cạnh vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc.

3. Kết bài

Khái quát lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm.

Bài văn mẫu: Nghị luận về bài thơ Viếng lăng Bác

Con người ấy đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và đã đem lại mùa xuân trường cửu cho đất nước, cho dân tộc. Quả thật, Viễn Phương đã rất khéo trong việc chọn lựa giọng điệu, ngôn ngữ và hình ảnh để diễn tả sâu sắc niềm kính yêu, ngưỡng mộ đối với Bác. Trong khuôn khổ của bốn câu thơ trên, Viễn Phương đã hai lần sử dụng điệp từ "ngày ngày": "Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng", "Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ". Hai câu thơ chỉ hai hiện tượng khác nhau: một về thiên nhiên, một về đời sống, nhưng ý nghĩa lại tương đồng, ý tứ bó kết lại với nhau. Đó là tình cảm của nhân dân ta đối với Bác Hồ cũng tự nhiên, gần gũi như đất trời, vĩnh hằng như quy luật của vũ trụ. Khổ thơ thật hàm súc và giàu sức khái quát.

Vào lăng viếng Bác, trong lòng nhà thơ nổi lên nỗi đau và niềm tiếc thương vô hạn vì mất mát, dù bản thân nhà thơ cũng như bao thế hệ vẫn cảm nhận là Bác không hề mất mà chỉ "nằm trong giấc ngủ bình yên" sau một chặng đường 79 năm chưa hề nghỉ ngơi. Con người tha thiết yêu trăng như vậy, thế mà chưa bao giờ được bình yên ngắm trăng, bởi lúc thì phải ngắm trăng qua song cửa chật hẹp của nhà tù, lúc thì "việc quân đang bận"... Nhà thơ Viễn Phương đã thật tinh tế và sâu sắc khi liên tưởng ánh trăng với vàng trắng tri kỉ của Bác. Nhịp điệu câu trở nên dồn dập với điệp ngữ "muốn làm" nhắc lại đến ba lần đã nhấn mạnh ước nguyện sâu sắc, chân thành của tác giả. Và hàng loạt hình ảnh ẩn dụ cụ thể hóa ước nguyện đó: "con chim" dang tiếng hót, "bông hoa" dang hương thơm, "cây tre trung hiếu" canh giữ cho giấc ngủ bình yên của Bác. Tất cả đều ở bên lăng, quanh lăng. Tất cả đều nói lên tâm lòng kính yêu vô hạn của tác giả và cũng là của nhân dân đối với Bác.

Sau ngày Bác Hồ "đi xa", bài thơ Viếng lăng Bác của Viễn Phương là một trong những bài thơ viết về Bác đặc sắc nhất. Bài thơ diễn tả niềm kính yêu, sự xót thương và lòng biết ơn vô hạn của nhà thơ đối với lãnh tụ bằng một ngôn ngữ tinh tế, giàu cảm xúc sâu lắng. Nó đã được phổ nhạc, lưu truyền sâu rộng trong nhân dân. Câu thơ mở đầu cho thấy xuất xứ của bài thơ:

Mặc dù "Bác đã lên đường theo tổ tiên" nhưng trong lòng của tất cả những người dân Việt Nam, Bác vẫn còn sống mãi. Và toàn thể nhân dân Việt Nam quyết định lưu giữ lại thi hài của Người để mỗi ngày lớp lớp cháu con được vào lăng để ngắm nhìn, thăm viếng Người. Sau ngày hòa bình, non sông Việt Nam thu về một mối, trong số những người con vào lăng viếng Bác, có nhà thơ Viễn Phương. Quá xúc động, kính yêu, biết ơn, tự hào, đau xót trong những phút giây được ở bên Người, nhà thơ Viễn Phương đã viết bài thơ Viếng lăng Bác. Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác

Từ chiến trường miền Nam, nhà thơ Viễn Phương mang theo bao tình cảm thấm thiết của đồng bào và chiến ra viếng lăng Bác Hồ kính yêu. Đây là cuộc hành hương của người chiến sĩ. Từ xa, nhà thơ đã nhìn thấy hàng tre ẩn hiện trong sương khói trên quảng trường

Ba Đình lịch sử. Màn sương trong câu thơ gợi lên một không khí thiêng liêng, huyền thoại. Cây tre, hàng tre "đứng thẳng hàng" trong làn sương mỏng, ẩn hiện thấp thoáng, mang màu sắc xanh xanh. "Hàng tre xanh xanh" vô cùng thân thuộc được nhân hóa, trải qua "bão táp mưa sa" vẫn "đứng thẳng hàng" như dáng đứng của con người Việt Nam kiên cường, bất khuất trong bốn nghìn năm lịch sử

Được viết năm 1976, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, bài thơ "Viếng lăng Bác" của Viễn Phương đã thể hiện niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ với Bác trong một lần vào lăng viếng Bác.

"Viếng lăng Bác" được viết trên một cảm hứng thơ cụ thể và xúc động. Bố cục bài thơ chặt chẽ, giọng điệu thơ khi nhanh khi chậm. Bài thơ mở đầu bằng câu thơ:

*“Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát”*

Câu thơ gợi một không khí âm áp gần gũi. Và tác giả đã tăng sự gần gũi đó không phải chỉ bởi những câu thơ bình dị mà còn là việc sử dụng hình ảnh cây tre. Gắn bó với làng quê Việt Nam, tre đã trở thành một hình ảnh quen thuộc của làng người Việt. Tác giả đặt lăng Bác trong màu xanh của xứ sở nơi mà ở đó có những con người anh dũng, kiên cường "Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng".

Hình ảnh ẩn dụ trong khổ thơ thứ hai cũng rất độc đáo. Viễn Phương đã dùng hình ảnh mặt trời trên lăng để nói đến Mặt Trời trong lăng là Bác. Cái trường tồn, vĩnh cửu của Mặt Trời đã được nhà thơ sử dụng để nói sự bất diệt, vĩ đại của Bác.

Và đồng thời nó cũng thể hiện sự tôn kính của tác giả đối với Bác. Từ "rất đỏ" nói lên hình ảnh rực rỡ trái tim cách mạng của Bác.

Cùng với hình ảnh Mặt Trời - trong lăng là hình ảnh tràng hoa - dòng người đã diễn tả sâu sắc niềm tiếc thương vô hạn của nhân dân ta đối với sự ra đi của Bác:

*“Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”.*

Lý trí bảo rằng Bác sẽ luôn sống với non sông như bầu trời xanh kia mãi mãi, nhưng Viễn Phương không thể không đau nhói trước sự ra đi ấy:

*"Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim."*

Một chữ "nhói" mà nói lên được tấm lòng của đứa con ở miền Nam ra thăm lăng Bác - cũng là tấm lòng của miền Nam, của cả nước đối với Bác kính yêu.

Cảm xúc của tác giả lại dâng trào đến đỉnh điểm khi phải rời xa lăng Bác:

“Mai về miền Nam thương trào nước mắt”

Giọng thơ trầm lắng thể hiện sự lưu luyến của Viễn Phương: chân thành và xúc động. Bổng giọng thơ trở nên dồn dập bởi điệp từ “muốn làm”. Đó là tất cả ước nguyện của tác giả:

*"Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đoá hoa toả hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này."*

Những ước nguyện đó thật giản dị, mong muốn được mãi mãi gần gũi Bác, được mãi mãi đi theo lý tưởng của Người là tâm niệm không chỉ của riêng nhà thơ. Hình ảnh cây tre trung hiếu đã khép lại bài thơ, một kết nối vòng tròn rất hay. Tre là hình ảnh mở đầu và cũng là hình ảnh cuối cùng. Nó như khắc sâu phẩm chất người Việt Nam trung hiếu anh hùng.

Quả thật, Viễn Phương đã rất khéo trong việc chọn lựa giọng điệu, ngôn ngữ và hình ảnh để diễn tả sâu sắc niềm kính yêu, ngưỡng mộ đối với Bác. Trong khuôn khổ của bốn câu thơ trên, Viễn Phương đã hai lần sử dụng điệp từ "ngày ngày": "Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng", "Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ". Hai câu thơ chỉ hai hiện tượng khác nhau: một về thiên nhiên, một về đời sống, nhưng ý nghĩa lại tương đồng, ý tứ bó kết lại với nhau. Đó là tình cảm của nhân dân ta đối với Bác Hồ cũng tự nhiên, gần gũi như đất trời, vĩnh hằng như quy luật của vũ trụ. Khổ thơ thật hàm súc và giàu sức khái quát. Vào lăng viếng Bác, trong lòng nhà thơ nhói lên nỗi đau và niềm tiếc thương vô hạn vì mất mát, dù bản thân nhà thơ cũng như bao thế hệ vẫn cảm nhận là Bác không hề mất mà chỉ "nằm trong giấc ngủ bình yên" sau một chặng đường 79 năm chưa hề nghỉ ngơi. Con người tha thiết yêu trăng như vậy, thế mà chưa bao giờ được bình yên ngắm trăng, bởi lúc thì phải ngắm trăng qua song cửa chật hẹp của nhà tù, lúc thì “việc quân đang bận”

Lời thơ tự do khi nhanh, khi chậm cùng nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp đã tạo nên cho mạch cảm xúc chân thành sâu sắc của nhà thơ Viễn Phương. Bài thơ là một sự đóng góp quý báu trong những bài thơ ngợi ca về Bác - vị Cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam.

Mặc dù “Bác đã lên đường theo tổ tiên” nhưng trong lòng của tất cả những người dân Việt Nam, Bác vẫn còn sống mãi. Và toàn thể nhân dân Việt Nam quyết định lưu giữ lại thi hài của Người để mỗi ngày lớp lớp cháu con được vào lăng để ngắm nhìn, thăm viếng Người. Sau ngày hòa bình, non sông Việt Nam thu về một mối, trong số những người con vào lăng viếng Bác, có nhà thơ Viễn Phương. Quá xúc động, kính yêu, biết ơn, tự hào, đau xót trong những phút giây được ở bên Người, nhà thơ Viễn Phương đã viết bài thơ Viếng lăng Bác.